TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT
Phòng Đào tạo Đại học

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảng ghi điểm học phần

Học kỳ 1 - Năm học 2015-2016

Tên học phần: Tinh thể khoáng vật + TN | Mã học phần/Mã nhóm: 4040301 nhóm 01 | Số tín chỉ: 3

Tên CBGD: Nguyễn Khắc Giảng | Mã CBGD: 0403-06

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Lớp	A	B1	B2	B3	B	C1	C2	C	ĐGHP	Ghi chú
1	1421020219	Tạ Hoàng Anh	28/07/96	DCDCDC_59A	3		7		7		7	7	4.6	
2	1421020224	Đoàn Thanh Ba	01/12/95	DCDCCT59A	6		6		6		7	7	6.1	
3	1421020016	Đào Quốc Bảo	13/06/96	DCDCDC_59A	6		8		8		10	10	7.0	
4	1421020018	Đỗ Văn Bằng	06/10/96	DCDCDC_59A	3		6		6		8	8	4.4	
5	1421020021	Tường Duy Bôn	02/12/96	DCDCDC_59A	3		7		7		5	5	4.4	
6	1421040002L	Somvanh Chantha	25/02/95	DCMOMO59A	R									
7	1421020023	Trần Phương Chi	29/07/96	DCDCDC_59A	3		8		8		8	8	5.0	
8	1421020245	Nguyễn Tiến Chinh	27/12/95	DCDCDC_59A	3		3		3		7	7	3.4	
9	1421020256	Nguyễn Mạnh Cường	16/06/95	DCDCDC_59A	5		5		5		9	9	5.4	
10	1421020006L	Chanthaphone Duangsa	11/04/95	DCDCDC59A	6		7		7		9	9	6.6	
11	1421020033	Vũ Minh Dự	25/02/96	DCDCDC_59A	5		6		6		8	8	5.6	
12	1221060027	Lý Văn Dương	07/06/94	DCDCDC57A										Cấm thi vì nợ học phí
13	1321020060	Trần Văn Đàm	22/08/94	DCDCNK58	6		5		5		9	9	6.0	
14	1421020038	Phạm Văn Đính	06/05/96	DCDCDC_59A	4		7		7		9	9	5.4	
15	1421020056	Trần Thị Thu Hiền	24/02/94	DCDCDC_59A	7		7		7		9	9	7.2	
16	1421020353	Mai Đình Hiếu	05/01/96	DCDCDC_59A	3		6		6		7	7	4.3	
17	1421020063	Nguyễn ích Hiếu	13/07/95	DCDCDC_59A	0		6		6		5	5	2.3	
18	1421020357	Nguyễn Minh Hiếu	26/07/96	DCDCDC_59B	7		4		4		9	9	6.3	
19	1421020363	Nguyễn Văn Hoán	01/10/96	DCDCDC_59A	4		6		6		8	8	5.0	
20	1421020378	Lâm Thị Huệ	07/07/96	DCDCDC_59A	9		8		8		9	9	8.7	
21	1421020394	Nguyễn Tuấn Huy	09/09/94	DCDCDC_59A	6		5		5		6	6	5.7	
22	1421020404	Ngọ Doãn Hưng	03/12/96	DCDCDC_59A										Cấm thi vì nợ học phí
23	1421010403	Nghiêm Quang Khánh	13/05/96	DCDKDC59	2		7		7		7	7	4.0	
24	1421020417	Nguyễn Đức Khoa	15/01/96	DCDCDC_59A	2		3		3		7	7	2.8	
25	1421020432	Hoàng Thùy Linh	20/12/96	DCDCDC_59A	3		2		2		8	8	3.2	
26	1421020098	Bùi Thị Hương Ly	06/01/96	DCDCDC_59A	5		7		7		9	9	6.0	
27	1421020462	Lâm Văn Mạnh	16/09/95	DCDCDC_59A	5		1		1		7	7	4.0	
28	1421020001L	Phountha Manivon	17/09/93	DCDCDC59A	7		7		7		9	9	7.2	
29	1321020153	Đinh Phương Nam	20/08/94	DCDCDC_58B										Cấm thi vì nợ học phí
30	1421020479	Nguyễn Đăng Nam	25/12/96	DCDCDC_59A	C				0			0	0.0	

Hà Nội, ngày.....tháng1..năm..2017

Cán bộ chấm thi 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cán bộ chấm thi 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Khắc Giảng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT
Phòng Đào tạo Đại học

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảng ghi điểm học phần

Học kỳ 1 - Năm học 2015-2016

Tên học phần: Tinh thể khoáng vật + TN | Mã học phần/Mã nhóm: 4040301 nhóm 01 | Số tín chỉ: 3
Tên CBGD: Nguyễn Khắc Giảng | Mã CBGD: 0403-06

STT	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Lớp	A	B1	B2	B3	B	C1	C2	C	ĐGHP	Ghi chú
31	1421020487	Đinh Thị Ngà	28/07/96	DCDCDC_59A	3		6		6		6	6	4.2	
32	1421020497	Lê Thị Hồng Nhung	06/10/95	DCDCDC_59B	7		7		7		9	9	7.2	
33	1421010269	Nguyễn Ngọc Quân	11/08/96	DCDKDC59	8		6		6		5	5	7.1	
34	1421020138	Phạm Thành Sơn	04/11/96	DCDCDC_59A	3		4		4		7	7	3.7	
35	1421020002L	Khamthay Syvilay	08/09/94	DCDCDC59A	3		7		7		9	9	4.8	
36	1421020141	Ngô Sỹ Tâm	01/07/96	DCDCDC_59A	6		7		7		9	9	6.6	
37	1421020144	Đinh Văn Thanh	24/05/95	DCDCDC_59A	2		3		3		8	8	2.9	
38	1321020194	Dương Minh Thành	10/09/95	DCDCNK58	5		7		7		9	9	6.0	
39	1421020149	Đồng Thị Phương Thảo	31/10/96	DCDCDC_59A	2		7		7		7	7	4.0	
40	1421020572	Phạm Thị Thanh Thảo	14/11/96	DCDCDC_59A	6		7		7		8	8	6.5	
41	1421020004L	Boun Am Thepvon	06/04/89	DCDCDC59A	5		7		7		9	9	6.0	
42	1421020158	Bùi Thị Thơm	25/04/96	DCDCDC_59A	7		7		7		8	8	7.1	
43	1421020607	Nguyễn Thị Thương	06/05/96	DCDCDC_59A	7		8		8		8	8	7.4	
44	1421020164	Lê Đức Tín	14/01/95	DCDKKK59A	4		3		3		9	9	4.2	
45	1321020263	Phùng Tài Trần	10/09/94	DCDCDC_58B	6		9		9		9	9	7.2	
46	1421020176	Phạm Văn Trường	03/06/96	DCDCDC_59A	3		2		2		8	8	3.2	
47	1421020645	Đào Anh Tú	10/07/96	DCDCDC_59A	1		5		5		7	7	2.8	
48	1421020183	Hoàng Quốc Tuấn	14/09/96	DCDCDC_59A	5		8		8		9	9	6.3	
49	1421020656	Lê Anh Tuấn	27/10/96	DCDCDC_59A	5		7		7		8	8	5.9	
50	1421020187	Vương Văn Tuấn	29/05/96	DCDCDC_59A	3		5		5		3	3	3.6	
51	1421020678	Trần Minh Tùng	11/02/96	DCDCDC_59A	0		3		3		4	4	1.3	
52	1421020190	Trần Văn Tùng	02/04/95	DCDCDC_59A	3		6		6		7	7	4.3	
53	1321020805	Bùi Quốc Văn	12/04/93	DCDKDC58	C				0			0	0.0	
54	1421020688	Nguyễn Đình Văn	04/03/95	DCDCDC_59A	6		5		5		9	9	6.0	
55	1421020690	Đặng Thúy Vân	16/04/96	DCDCDC_59A	4		8		8		8	8	5.6	
56	1421020192	Lê Thanh Vân	12/08/96	DCDCDC_59A	6		6		6		9	9	6.3	
57	1421020193	Nguyễn Hùng Vĩ	14/10/96	DCDCDC_59A										Cấm thi vì nợ học phí
58	1321020254	Bùi Đức Vũ	20/12/94	DCDCNK58	8		8		8		9	9	8.1	
59	1421020201	Đinh Thị Hải Yến	22/05/96	DCDCDC_59A	3		7		7		9	9	4.8	

Hà Nội, ngày.....tháng.12.năm..2015

Cán bộ chấm thi 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cán bộ chấm thi 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Khắc Giảng